

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NÚI THÀNH
TỈNH QUẢNG NAM**

Bản án số: 23/2021/HNGĐ-ST

Ngày 19/01/2021.

Về việc “Ly hôn và tranh chấp con chung”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
-----***-----

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NÚI THÀNH, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Văn Biểu

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Phan Thị Thanh Dung

Bà Nguyễn Thị Kim Cúc

Thư ký Tòa án: Bà Đoàn Thị Kiều Hoanh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Việt Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 19/01/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 256/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 10 năm 2020 V/v: “Ly hôn và tranh chấp con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 09 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 36/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 25/12/2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị Ánh Nh, sinh năm: 1993; trú tại: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Có mặt)

- Bị đơn: Ông Nguyễn L, sinh năm: 1994; trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Nguyên đơn bà Trần Thị Ánh Nh trình bày: Bà Nh và ông Nguyễn L đăng ký kết hôn vào ngày 10/9/2015 tại UBND xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam là hoàn toàn tự nguyện và đúng quy định của pháp luật; trong quá trình chung sống vợ chồng bà xảy ra mâu thuẫn; vợ chồng không đồng quan điểm, vợ chồng thường xuyên gây gổ, không có tiếng nói chung; ông L thường xuyên nhậu nhẹt, không quan tâm đến vợ, con; bà Nh và ông L đã tự ly thân từ tháng 10/2019 cho đến nay.

Xét thấy tình cảm hiện nay không còn nên bà Nh yêu cầu Tòa án xem xét cho bà được ly hôn ông Nguyễn L.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Vợ chồng bà Nh và ông L có con chung là Nguyễn Trần Như Y, sinh ngày 22/9/2016. Bà Nh yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được nuôi con, bà không yêu cầu Tòa án giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung;

Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết;

Bị đơn ông Nguyễn L đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng không có mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp tài liệu, chứng cứ và hoà giải và đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên toà nhưng vắng mặt.

Tại phiên toà Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên toà và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng pháp luật. Riêng đối với bị đơn ông Nguyễn L vi phạm pháp luật tố tụng dân sự; Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử xử cho bà Trần Thị Ánh Nh được ly hôn với ông Nguyễn L. Về con chung: Giao con chung tên là Nguyễn Trần Như Y, sinh ngày 22/9/2016 cho bà Trần Thị Ánh Nh nuôi dưỡng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi trưởng thành. Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Nh không yêu cầu nên không đề cập giải quyết. Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên không đề cập xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bà Trần Thị Ánh Nh có đơn khởi kiện yêu cầu ly hôn ông Nguyễn L hiện trú tại: Thôn P, xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Vì vậy việc khởi kiện của bà Nh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015.

Bị đơn ông Nguyễn L đã được Toà án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Nguyễn L theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hội đồng xét xử xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị Ánh Nh và ông Nguyễn L tự nguyện tìm hiểu và kết hôn vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Quảng Nam. Như vậy, hôn nhân của bà Nh và ông L là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống thì giữa bà Nh và ông L phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân theo bà Nh là do ông L thường xuyên nhậu nhẹt, rượu chè; ông L không lo làm phụ giúp gia đình, không quan tâm vợ con nên tình cảm vợ chồng không còn, vợ chồng bà đã tự ly thân từ tháng 10/2019 cho đến nay.

Hội đồng xét xử xét thấy: Mâu thuẫn giữa bà Nh và ông L đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên xét chấp nhận của bà Trần Thị Ánh Nh được ly hôn với ông Nguyễn L là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giữa bà Nh và ông L có con chung là Nguyễn Trần Như Y, sinh ngày 22/9/2016; bà Nh yêu cầu được nuôi con. Hội đồng xét xử xét việc nuôi con phải phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng nuôi dưỡng. Hiện nay cháu Y đang ở với bà Nh, bà Nh có công việc và thu nhập ổn định. Vì vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của cháu Y nên xét giao cho bà Trần Thị Ánh Nh tiếp tục nuôi cháu Nguyễn Trần Như Y, sinh ngày 22/9/2016 đến đủ 18 tuổi trưởng thành là phù hợp với quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014. Tại phiên tòa hôm nay, bà Nh không yêu cầu ông L phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: Đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết

[3] Về án phí: Bà Trần Thị Ánh Nh phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự 2015 và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Trần Thị Ánh Nh về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” đối với bị đơn ông Nguyễn L.

- Về quan hệ hôn nhân: Xử cho bà Trần Thị Ánh Nh được ly hôn với ông Nguyễn L.

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Trần Như Y, sinh ngày 22/9/2016 cho bà Trần Thị Ánh Nh nuôi dưỡng cho đến khi cháu Y đủ 18 tuổi trưởng thành. Ông Nguyễn L không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Người không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, một trong hai người có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng.

- Về tài sản chung, nợ chung và cho mượn nợ chung: Tự giải quyết.

- Về Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000 đồng bà Trần Thị Ánh Nh phải chịu được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Nh đã nộp theo biên lai thu số 0004938 ngày 05/10/2020 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án Dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
 - VKSND huyện;
 - UBND xã Tam N;
 - UBND xã Tam T;
 - Chi cục THADS huyện;
 - Phòng KTNV và THAHS TAND tỉnh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TRƯƠNG VĂN BIỂU

